

HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM



**ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN
KỶ NIỆM 30 NĂM
NGÀY TRUYỀN THỐNG
HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
(6/12/1989 – 6/12/2019)**

Hà Nội, tháng 2 năm 2019

Chỉ đạo nội dung:

**THƯỜNG TRỰC TRUNG ƯƠNG
HỘI CỨU CHIẾN BINH VIỆT NAM**

Những người thực hiện:

Nguyễn Thành Công	Trưởng Ban Tuyên giáo
Nguyễn Văn Tới	Phó Ban Tuyên giáo
Lê Ngọc Đĩnh	Chuyên viên Ban Tuyên giáo
Luyện Xuân Bình	Chuyên viên Ban Tuyên giáo

LỜI GIỚI THIỆU

Nhân dịp kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12/1989 – 6/12/2019), Ban Tuyên giáo Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam biên soạn “Đề cương tuyên truyền kỷ niệm 30 năm Ngày truyền thống Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12/1989 – 6/12/2019).

Nội dung Đề cương gồm ba phần:

Phần thứ nhất: 30 năm xây dựng và phát triển của Hội Cựu chiến binh Việt Nam.

Phần thứ hai: Tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, xây dựng Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong sạch, vững mạnh, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Phần thứ ba: Một số tư liệu và sự kiện.

Đây là tài liệu chính thức dùng để tuyên truyền sâu rộng trong Cựu chiến binh, Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Nhân dân.

Trong quá trình biên soạn đã có nhiều cố gắng, song không tránh khỏi thiếu sót, hạn chế, rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của bạn đọc.

Xin trân trọng cảm ơn.

BAN TUYÊN GIÁO TRUNG ƯƠNG HỘI

Đề cương tuyên truyền
KỶ NIỆM 30 NĂM NGÀY TRUYỀN THỐNG
HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
(06/12/1989- 06/12/2019)

Phần thứ nhất

30 NĂM XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA HỘI
CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

I. SỰ RA ĐỜI HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

1. Tình hình thế giới, trong nước cuối những
năm 80 và đầu những năm 90 của thế kỷ xx

- Tình hình thế giới:

Vào cuối thập kỷ 70, đầu thập kỷ 80 của thế kỷ XX, tình hình thế giới có những biến đổi to lớn và diễn biến phức tạp. Chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và Đông Âu lâm vào khủng hoảng trầm trọng, toàn diện và sâu sắc. Các thế lực thù địch quốc tế triệt để lợi dụng và tăng cường can thiệp, phá hoại, thực hiện “diễn biến hòa bình” nhằm xóa bỏ chủ nghĩa xã hội hiện thực.

Từ cuối những năm 80 và đầu những năm 90, công cuộc cải tổ của Liên Xô và các nước XHCN Đông

Âu ngày càng chao đảo do nhiều nguyên nhân khách quan và chủ quan. Các nước này thực hiện chế độ đa nguyên về chính trị, đa đảng đối lập, phủ định sạch trơn quá khứ cách mạng, chĩa mũi nhọn vào Đảng Cộng sản, vào Chủ nghĩa Mác - Lênin, tung ra những tư tưởng, quan điểm xa lạ, khiến khủng hoảng chính trị ngày càng trầm trọng, xã hội ngày càng hỗn loạn, dẫn đến sụp đổ. Sự sụp đổ của Liên Xô và các nước Đông Âu là một tổn thất vô cùng to lớn đối với Phong trào Cộng sản quốc tế, thách thức sự tồn tại của các nước XHCN còn lại do Đảng Cộng sản lãnh đạo, trong đó có Việt Nam.

-Tình hình trong nước:

Sau khi đánh thắng giặc Mỹ xâm lược hoàn thành sự nghiệp giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước, Đảng ta lãnh đạo nhân dân thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng CNXH và bảo vệ Tổ quốc XHCN trong điều kiện bị Mỹ cấm vận, bao vây kinh tế, các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình” kích động thực hiện đa nguyên, câu kết với phần tử xấu trong nước gây mất ổn định về chính trị, hòng xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam, lật đổ chế độ XHCN.

Từ cuối những năm 70 của thế kỷ XX, nước ta lâm vào cuộc khủng hoảng kinh tế- xã hội, tăng trưởng kinh tế thụt giảm, lạm phát phi mã, cán cân thanh toán bị mất cân đối nghiêm trọng, thất nghiệp cao, đời sống của nhân dân gặp nhiều khó khăn. Trong khi đó, nước ta phải chống lại hai cuộc chiến tranh xâm lược tàn khốc ở biên giới Tây Nam và phía Bắc, để lại hậu quả nặng nề đối với nền kinh tế, ảnh hưởng đến uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, thách thức sự tồn tại của chế độ XHCN. Sau Đại hội VII của Đảng (1991), sự tan rã của Liên xô đã tác động sâu sắc đến nước ta. Đông đảo cán bộ, và nhân dân lo lắng, một số người dao động, hoài nghi về tiền đồ của CNXH. Một lần nữa, nước ta lại đứng trước những thử thách hiểm nghèo, nhiệm vụ bảo vệ đất nước, bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ đặt ra hết sức nặng nề.

2. Sự ra đời Hội Cựu chiến binh Việt Nam

Sau hơn nửa thế kỷ đấu tranh cách mạng và kháng chiến chống giặc ngoại xâm, cả nước có trên 4 triệu CCB, có đủ các thành phần, các thế hệ. Có những đồng chí từng tham gia các đội tự vệ Đỏ trong phong trào Xô-viết Nghệ-Tĩnh năm 1930-1931, tham gia Đội du kích Bắc Sơn, du kích Nam Kỳ, Cứu quốc quân, Việt

nam tuyên truyền giải phóng quân, du kích Ba Tơ... Nhiều đồng chí tham gia chiến đấu từ những ngày Tổng khởi nghĩa Tháng Tám 1945, kháng chiến chống Pháp, số đông trưởng thành trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế, đã từng vào sinh ra tử, cống hiến trọn đời cho sự nghiệp giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, được rèn luyện qua thử thách và tích lũy nhiều kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng, kiên định với mục tiêu, lý tưởng cách mạng mà Đảng, Bác Hồ đã lựa chọn.

Sau khi hoàn thành nhiệm vụ vẻ vang trong các lực lượng cách mạng, hàng triệu Cựu chiến binh (CCB) đã trở lại hậu phương, về với gia đình, hoặc chuyển ngành sang công tác ở các cơ quan Đảng, Nhà nước, chính quyền hay các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, khoa học. Dù ở đâu, giữ bất cứ cương vị nào, làm bất cứ việc gì, tuyệt đại bộ phận CCB vẫn tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, hăng hái tiếp tục cống hiến cho sự nghiệp cách mạng.

Trong bối cảnh tình hình thế giới và trong nước hết sức khó khăn, đông đảo CCB băn khoăn, lo lắng cho sự bảo vệ thành quả của cách mạng và sự phát triển của đất nước. Với bản lĩnh chính trị vững vàng, tâm

huyết, trách nhiệm đối với vận mệnh của Tổ quốc, nguyện vọng thiết tha của CCB lúc này là, mong muốn nhanh chóng tập hợp lực lượng CCB Việt nam thành một tổ chức thống nhất, hợp pháp, dưới sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt nam để động viên nhau giữ gìn và phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, có điều kiện thuận lợi tiếp tục đóng góp có hiệu quả hơn cho sự nghiệp bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN, đưa đất nước vượt qua những khó khăn, thách thức, đồng thời tạo điều kiện giúp đỡ nhau khắc phục đói nghèo, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của CCB, đấu tranh chống lại mọi âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.

Từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX, ở một số địa phương trong nước đã xuất hiện những câu lạc bộ CCB, Ban liên lạc truyền thống, Ban liên lạc đồng đội, đồng ngũ, nhằm giúp nhau giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, giúp nhau trong cuộc sống đời thường. Nhiều ban liên lạc, câu lạc bộ CCB đã trực tiếp hoặc gián tiếp đề nghị Đảng, Nhà nước cho phép thành lập tổ chức Hội CCB trong cả nước, đặt dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Năm 1986, Đại hội lần thứ VI của Đảng với quan điểm đổi mới toàn diện đất nước đã tạo điều kiện thuận lợi để thành lập Hội CCB Việt Nam.

Ngày 06/12/1989, căn cứ Tờ trình của Ban Bí thư, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá VI) đã quyết định cho thành lập Hội CCB Việt Nam. Ngày 6/12 là Ngày truyền thống của CCB và Hội CCB Việt Nam.

Ngày 3/2/1990, Ban Bí thư Trung ương Đảng đã ra Quyết định số 100-QĐ/TW cho thành lập Hội CCB Việt Nam, chỉ định Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Hội CCB Việt Nam gồm 31 đồng chí, do đồng chí Thượng tướng Song Hào làm Chủ tịch, có nhiệm vụ dự thảo Điều lệ Hội CCB và các tài liệu khác để trình Đại hội lần thứ nhất, bầu Ban chấp hành Trung ương chính thức, giúp các tỉnh, thành phố hình thành tổ chức lâm thời, thực hiện thu nạp hội viên và chuẩn bị đại hội, làm các thủ tục cần thiết để tổ chức Hội CCB Việt Nam.

Ngày 24/02/1990 Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) cho phép thành lập Hội CCB Việt Nam (Giấy phép số 528/NC).

Ngày 14/4/1990, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (MTTQVN) ra Quyết định số 51-

QĐ/MTTQ công nhận Hội CCB là thành viên của MTTQVN

Quyết định cho thành lập Hội CCB Việt nam là một chủ trương đúng đắn của Đảng, đáp ứng đòi hỏi khách quan của tình hình cách mạng nước ta trong giai đoạn cách mạng mới. Sự ra đời của Hội CCB Việt Nam là dấu mốc lịch sử quan trọng trong đời sống chính trị, tinh thần, đáp ứng với sự mong mỏi, nguyện vọng thiết tha, chính đáng của CCB Việt Nam.

II. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CỦA HỘI CỰU CHIẾN BINH

1. Quan điểm của Đảng về Hội Cựu chiến binh Việt Nam

- *Quan điểm của Đảng về Hội CCB Việt Nam những ngày đầu thành lập*

Hội CCB ra đời tạo niềm phấn khởi, tin tưởng trong đội ngũ CCB, ngay những ngày đầu, đông đảo CCB từ những đồng chí đã rời quân ngũ nhiều năm, những tướng lĩnh lão thành đã 80-90 tuổi, những anh chị em du kích, tự vệ đã qua chiến đấu, cán bộ và chiến sĩ Quân đội nhân dân (QĐND) trong thời kỳ trước và trong Cách mạng Tháng Tám, trong kháng chiến chống

thực dân Pháp, chống đế quốc Mỹ đã tự nguyện hăng hái gia nhập Hội; tổ chức Hội nhanh chóng được hình thành và phát triển ở khắp mọi miền đất nước.

Tuy nhiên, quá trình hình thành và phát triển của Hội CCB là quá trình kiên trì, vượt qua nhiều khó khăn, nhất là nhận thức về CCB và vai trò, tính chất, nhiệm vụ, nguyên tắc tổ chức, nội dung hoạt động của Hội.

Những vấn đề trên qua chỉ đạo tổ chức hoạt động thực tiễn, Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Hội CCB Việt nam đã nghiên cứu, tham mưu, đề xuất với Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa VI và Khóa VII) xem xét, phân tích, kết luận được thể hiện trong các văn bản năm 1990,1991 xác định rõ những nội dung cơ bản, định hướng hoạt động của Hội thời kỳ mới thành lập. Đó là:

Về vị trí, vai trò của Hội: “Hội CCB Việt Nam là một đoàn thể nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt nam lãnh đạo, có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng, nhất là trong tình hình hiện nay. Hội là tổ chức đáng tin cậy của Đảng và Nhà nước...” (Thông báo số 07/TB-TW, ngày 4/11/1991 của Ban Bí thư)

Về tính chất của Hội: “Hội CCB Việt Nam là một đoàn thể quần chúng cách mạng, do Đảng Cộng sản

Việt Nam lãnh đạo, hoạt động chính trị-xã hội trong khuôn khổ đường lối, chính sách của Đảng, Hiến pháp, pháp luật của Nhà nước và Điều lệ chính thức của Hội, là thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam” (Công văn số 552/CV-TW, ngày 1/10/1990).

Về mục đích của Hội: “Mục đích của Hội CCB Việt Nam là giữ gìn, phát huy truyền thống chiến đấu cách mạng của các chiến sỹ QĐND Việt Nam, đoàn kết, tương trợ các CCB, góp phần vào việc giáo dục truyền thống cho thế hệ trẻ; đóng góp ý kiến với các cơ quan Đảng và Nhà nước, trong đó có chính sách đối với CCB, góp phần bảo vệ thành quả cách mạng và giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội. (Chỉ thị 23/CT-TW, ngày 22/4/1990 của Ban Bí thư).

Về hệ thống tổ chức Hội gồm 4 cấp: Trung ương, tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, quận, huyện, xã, phường, thị trấn.

Về tổ chức sự lãnh đạo của Đảng đối với Hội CCB Việt Nam “Từng cấp Hội CCB chịu sự lãnh đạo của cấp ủy đảng địa phương...Quan hệ của Ban Chấp hành Trung ương Hội với các cơ quan, ban, ngành của Đảng, Nhà nước, MTTQ theo như nguyên tắc quan hệ của các

đoàn thể khác trong MTTQ” (Thông báo số 246/TB-TW, ngày 23/2/1991 của Ban Bí thư).

Về bộ máy tổ chức và cán bộ của Hội CCB Việt Nam: “Hội CCB Việt Nam cần có Đảng đoàn. Tổ chức biên chế của Hội cần gọn, tinh...” (Thông báo số 07/TB-TW, ngày 4/11/1991 của Ban Bí thư).

Về phương thức hoạt động của Hội: “Là một đoàn thể nhân dân, Hội phải nắm vững phương pháp vận động, thuyết phục, tôn trọng lẫn nhau, tự nguyện và đoàn kết. Phải chống quan liêu, mệnh lệnh hành chính, áp đặt” (TBT Đỗ Mười phát biểu tại Hội nghị BCHTW lâm thời Hội CCB lần thứ tư, ngày 11/12/1991).

** Nghị quyết số 09/NQ/TW, ngày 8/1/2002 của Bộ chính trị về: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCB Việt nam trong giai đoạn cách mạng mới”, trong đó nêu rõ quan điểm của Đảng về CCB là:*

- CCB Việt Nam xuất thân từ các tầng lớp xã hội trong cộng đồng các dân tộc Việt Nam, mà phần lớn là từ các giai cấp lao động, đã chiến đấu, trưởng thành trong các lực lượng vũ trang nhân dân do Đảng thành lập, tổ chức và lãnh đạo, được rèn luyện qua các cuộc kháng chiến oanh liệt, có những cống hiến rất to lớn trong sự nghiệp giải phóng dân tộc, xây dựng và bảo vệ

Tổ quốc; là lực lượng cách mạng tuyệt đối trung thành với Đảng; có kinh nghiệm trong đấu tranh cách mạng và xây dựng đất nước; phần lớn còn sức lao động. Đảng, Nhà nước, toàn xã hội cần tạo điều kiện, bồi dưỡng và vận động để CCB tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, gương mẫu đóng góp vào thực hiện hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN trong giai đoạn cách mạng mới.

- Công tác cựu chiến binh là một trong những công tác vận động quần chúng quan trọng của Đảng, là trách nhiệm của hệ thống chính trị, của các cấp, cách ngành, của toàn xã hội, trong đó Hội CCB là nòng cốt, nhằm tập hợp, đoàn kết, phát huy sức sáng tạo của cựu chiến binh đóng góp thiết thực vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Đảng, Nhà nước, xã hội động viên CCB phát huy tinh thần tự lực tự cường, đoàn kết, tương thân, tương ái để giúp nhau cải thiện và nâng cao đời sống; đồng thời, quan tâm chăm lo đến đời sống và các quyền lợi hợp pháp của CCB.

- Hội CCB Việt Nam là một tổ chức chính trị - xã hội, đại diện ý chí và quyền lợi của CCB, là thành viên

của Mặt trận Tổ quốc Việt nam, là một cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, một tổ chức trong hệ thống chính trị do Đảng Cộng sản Việt nam lãnh đạo, hoạt động theo đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và Điều lệ Hội.

2. Quá trình xây dựng và hoạt động của Hội qua các kỳ Đại hội (Đại hội I - Đại hội VI)

Trải qua 30 năm xây dựng và trưởng thành, Hội Cựu chiến binh Việt Nam đã tiến hành 6 lần Đại hội đại biểu toàn quốc.

****Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ I***

Được tổ chức từ ngày 19 – 20/11/1992 trong bối cảnh toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội VII của Đảng. Xuất phát từ mục tiêu, nhiệm vụ của cách mạng và tính chất, nhiệm vụ của Hội, Đại hội đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1992-1997 là:

Quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội VII của Đảng, nắm vững những quan điểm cơ bản của Nghị quyết Trung ương 8 (Khóa VI) cùng các Nghị quyết của Ban chấp hành Trung ương (Khóa VII), Hiến pháp,

pháp luật của Nhà nước... để định hướng cho việc xây dựng, củng cố tổ chức và hoạt động của Hội. Trên cơ sở xây dựng cơ sở Hội vững mạnh về mọi mặt, đoàn kết các thể hệ CCB trong cả nước, phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” phối hợp chặt chẽ với các đoàn thể nhân dân, tham gia đóng góp ý kiến cho Đảng, chính quyền; vận động nhân dân thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ thành quả cách mạng, bảo vệ Tổ quốc XHCN; đấu tranh chống các biểu hiện tiêu cực về chính trị, kinh tế, xã hội; chăm lo đời sống tinh thần, tình cảm, vật chất và lợi ích chính đáng của hội viên; tham gia giáo dục thế hệ trẻ về truyền thống cách mạng, tinh thần yêu nước, góp phần củng cố, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thực hiện các chính sách hậu phương quân đội, thương binh, liệt sĩ; tham gia giữ gìn an ninh, trật tự an toàn xã hội; mở rộng quan hệ với các cá nhân và tổ chức CCB các nước...

Qua 5 năm thực hiện phương hướng, nhiệm vụ do Đại hội toàn quốc lần thứ nhất đề ra, toàn Hội đạt được kết quả tương đối toàn diện, đúng hướng, hiệu quả. Hội tự khẳng định mình là đoàn thể chính trị-xã hội, thành

viên của MTTQVN, được Đảng, Nhà nước, Mặt trận đánh giá cao, được nhân dân tín nhiệm.

****Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh lần thứ II***

Được tổ chức từ ngày 17 - 18/12/1997 trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân ta đang thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ VIII của Đảng. Quán triệt các Nghị quyết của Đảng, Đại hội toàn quốc Hội CCB lần thứ II đề ra phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 1997-2002 là:

“Xây dựng Hội CCB Việt Nam trong sạch, vững mạnh toàn diện, nâng cao hiệu quả hoạt động, phát huy tốt hơn nữa vai trò nòng cốt trong MTTQ, xứng đáng là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền. Phát triển hội viên và tổ chức Hội, đoàn kết rộng rãi với CCB, tập hợp Cựu quân nhân (CQN) ở cơ sở, động viên hội viên và CCB, hướng dẫn CQN phát huy truyền thống, phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”; phát huy tiềm năng đa dạng của CCB và CQN cùng các đoàn thể củng cố ổn định chính trị, tăng cường an ninh quốc phòng, đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội, đoàn kết toàn dân, xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, góp phần xây dựng Đảng và chính quyền trong sạch, vững mạnh; phát huy quyền làm chủ

của nhân dân, thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đồng thời phát huy ý thức tự lực, tự cường, tình đồng chí, đồng đội, giúp nhau nâng cao đời sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của CCB và CQN”.

Qua 5 năm (1997-2002) thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ II, toàn Hội đã đoàn kết, năng động, sáng tạo, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của Đảng và Nhà nước. Công tác xây dựng Hội có bước phát triển mới, vững chắc, tăng cả về số lượng và chất lượng. Hội tham gia có hiệu quả xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, tích cực đấu tranh chống âm mưu, hành động phá hoại của các thế lực thù địch, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu. Hội tổ chức tốt phong trào CCB giúp nhau làm kinh tế, xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng. Cán bộ, hội viên tích cực tham gia các chương trình phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, củng cố an ninh, quốc phòng, phối hợp ngày càng chặt chẽ với ĐTNCS Hồ Chí Minh; tham gia bước đầu có hiệu quả công tác đối ngoại.

Trong nhiệm kỳ này, lần đầu tiên tại Đại hội IX của Đảng (19-22/4/2001), công tác CCB Việt Nam

được đưa vào văn kiện chính thức của Đại hội. Ngày 8 tháng 1 năm 2002, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX đã ra Nghị quyết chuyên đề số 09-NQ/TW về ‘Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCB Việt nam trong giai đoạn cách mạng mới’. Bộ Chính trị đánh giá: “Cựu chiến binh Việt Nam là lực lượng cách mạng tuyệt đối trung thành của Đảng”, “Hội CCB Việt Nam xứng đáng là một đoàn thể chính trị xã hội, là chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền các cấp, nhất là ở cơ sở”.

Nghị quyết 09 của Bộ Chính trị là dấu mốc quan trọng về sự trưởng thành và phát triển của Hội, là định hướng tư tưởng và xác định hành động của CCB trong giai đoạn cách mạng mới.

**** Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh lần thứ III***

Họp từ ngày 26 - 28/12/2002 trong bối cảnh thực hiện Nghị quyết Đại hội IX của Đảng, cụ thể hóa con đường đi lên CNXH ở nước ta. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ III xác định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2002-2007 là:

“Tăng cường đoàn kết, vận động các thế hệ CCB thành một lực lượng cách mạng, tuyệt đối trung thành

với Đảng, gương mẫu chấp hành các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Xây dựng Hội CCB trong sạch, vững mạnh, đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động, đáp ứng chức năng tham mưu cho cấp ủy Đảng về công tác vận động CCB, làm nòng cốt đoàn kết vận động các thế hệ CCB và phối hợp với các đoàn thể, các ngành chức năng vận động CQN, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ IX của Đảng, luôn xứng đáng là một đoàn thể chính trị - xã hội đại diện cho ý chí, quyền lợi của CCB, chỗ dựa tin cậy của Đảng, chính quyền, thành viên tích cực của MTTQVN”.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội III, toàn Hội đã đoàn kết, sáng tạo, hoạt động đạt nhiều thành tích quan trọng, thiết thực. Nổi bật là: Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ chính trị; giúp nhau nâng cao đời sống, hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu mà Đại hội III đề ra; góp phần tích cực giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ; tham gia có hiệu quả vào hoạt động đối ngoại; xây dựng tổ chức đạt cả số lượng và chất lượng. Hội tiếp tục xứng đáng là một đoàn thể chính trị-xã hội, đại diện cho ý chí, quyền lợi của CCB, thành viên của

MTTQVN, là chỗ dựa tin cậy của cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân.

Hội đã tham mưu cho Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Pháp lệnh CCB (Lệnh của Chủ tịch nước số: 19/2005/L/CTN, ngày 18/10/2005); tham mưu cho Chính phủ ban hành Nghị định số 150/2006/NĐ-CP, ngày 12/12/2006 “Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh CCB”.

• *Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh lần thứ IV*

Hợp từ ngày 12 - 14/12/2007 trong bối cảnh toàn Đảng, toàn quân và toàn dân ta đang triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ X của Đảng. Đảng phát động Cuộc vận động Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh là một sinh hoạt chính trị rộng lớn trong toàn Đảng, trong hệ thống chính trị và toàn dân. Đại hội lần thứ IV của Hội xác định phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2007-2012 là:

“Đoàn kết vận động các thế hệ CCB phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, “Trung thành, đoàn kết, gương mẫu, đổi mới”, phát huy tiềm năng đa dạng của CCB, tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN, góp phần thực hiện thắng

lợi Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X. Nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động, xây dựng Hội thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng là đoàn thể chính trị-xã hội, chỗ dựa tin cậy của Đảng và chính quyền”.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội IV, toàn Hội đã đoàn kết, chủ động, sáng tạo, triển khai nhiệm vụ toàn diện, hoàn thành tốt các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội IV đề ra. Nổi bật là: Tham gia tích cực, hiệu quả phong trào CCB giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi đạt kết quả cao, coi trọng giáo dục truyền thống yêu nước, yêu CNXH, truyền thụ kinh nghiệm cho thế hệ trẻ, hoạt động đối ngoại nhân dân tiếp tục được mở rộng; công tác phối hợp giữa Hội với các ngành có bước phát triển; xây dựng Hội có bước phát triển mới.

**** Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh lần thứ V***

Họp từ ngày 18 - 20/12/2012 trong bối cảnh toàn Đảng, toàn dân và toàn quân tích cực triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XI của Đảng. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam đề ra phương hướng, nhiệm vụ:

“Tiếp tục vận động các thế hệ CCB đoàn kết, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực

tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN và bảo vệ nhân dân; nâng cao tinh thần tự lực, tự cường, giúp nhau giảm nghèo nhanh và bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp; duy trì và mở rộng hoạt động đối ngoại; xây dựng Hội trong sạch, vững mạnh cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức; đổi mới, nâng cao hơn nữa phương thức và hiệu quả hoạt động; chăm lo bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CCB, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao”.

Trong 5 năm (2012-2017), toàn Hội đã nỗ lực, chủ động, sáng tạo, đoàn kết, trách nhiệm, hoàn thành thắng lợi mọi nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ V đề ra. Hội CCB Việt Nam đã có bước phát triển vững chắc; tổ chức Hội được củng cố, phát triển cả số lượng và chất lượng. Hội đã thực hiện tốt nhiệm vụ tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN, bảo vệ nhân dân và góp phần giữ vững ổn định chính trị ở cơ sở; hoạt động tình nghĩa, giúp nhau xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống; tham gia phát triển kinh tế-xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh; đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm và các tệ nạn xã hội; giáo dục truyền thống cách mạng

cho thế hệ trẻ; bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của CCB; vận động, tập hợp, phát huy vai trò tích cực của CQN ở cơ sở; công tác đối ngoại nhân dân đạt kết quả tốt. Hội tiếp tục khẳng định là một tổ chức chính tri-xã hội uy tín, thành viên tích cực của MTTQVN, chỗ dựa tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

**** Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh lần thứ VI***

Họp từ ngày 13 - 15/12/2017, trong bối cảnh đất nước thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII. Đại hội đề ra mục tiêu tổng quát là:

“Tiếp tục phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; ***trung thành - đoàn kết - gương mẫu - đổi mới***; xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh; hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ. Tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống; tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm và các tệ nạn xã

hội; góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh”.

III. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC QUA 30 NĂM

1. Vận động Cựu chiến binh giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN, bảo vệ Nhân dân và khối đại đoàn kết toàn dân tộc

Hội CCB Việt Nam luôn luôn xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của Hội. Các cấp Hội thường xuyên quan tâm quán triệt, tổ chức, vận động hội viên giữ vững bản lĩnh chính trị, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, thực hiện và vận động Nhân dân thực hiện nghiêm đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Các cấp Hội tích cực tham gia cuộc vận động xây dựng chính đồn Đảng, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở trong sạch vững mạnh; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tích cực đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội; chủ động ngăn chặn, đấu tranh với những quan điểm sai trái, phản động; phối hợp với các cơ quan, các ngành các đoàn thể kịp thời tham mưu cho cấp ủy Đảng giải quyết xử lý

kiên quyết, khôn khéo, hiệu quả các điểm “nóng”, tình huống phức tạp, làm thất bại mọi âm mưu, hành động "diễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch; góp phần giữ vững ổn định chính trị ở địa phương.

Các cấp Hội bám sát cơ sở, lắng nghe thu thập, phản ánh ý kiến của nhân dân, động viên CCB tích cực tham gia đóng góp ý kiến xây dựng các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, các chương trình kinh tế, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đồng thời gương mẫu chấp hành và tuyên truyền, vận động hội viên, Nhân dân thực hiện. Hàng chục vạn hội viên được bầu vào cấp ủy, chính quyền, hội đồng nhân dân các cấp đã phát huy vai trò nòng cốt trong thực hiện các nhiệm vụ được giao.

Các cấp Hội bám sát sự chỉ đạo của Trung ương Hội và địa phương tổ chức triển khai có kết quả nhiệm vụ giám sát và phản biện xã hội. Trên cơ sở xây dựng đoàn kết trong nội bộ Hội, các cấp Hội, hội viên, CCB tích cực tham gia các hoạt động xã hội, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

2. Tổ chức, động viên Cựu chiến binh nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống, phấn đấu giảm nghèo bền vững,

làm giàu hợp pháp; tham gia tích cực và có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đất nước

Hội CCB Việt nam coi việc chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho CCB là một nhiệm vụ rất quan trọng, có ảnh hưởng chính trị sâu rộng, tạo nên sự gắn bó giữa hội viên với Hội, giữa hội viên với hội viên. Các cấp Hội tích cực vận động CCB phát huy tinh thần tự lực, tự cường, dám nghĩ, dám làm, có nhiều cách làm hay, sáng tạo, huy động mọi nguồn lực và sự giúp đỡ của cấp uỷ, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương, tranh thủ các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với CCB để đẩy mạnh việc giúp nhau làm kinh tế, nâng cao đời sống, giảm nghèo nhanh và bền vững, vươn lên làm giàu hợp pháp, đóng góp chung cho sự phát triển của xã hội và đất nước.

Phong trào CCB giúp nhau làm kinh tế phát triển cả về số lượng, quy mô và hiệu quả. Các cấp Hội tập trung chỉ đạo quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn vay qua thực hiện uỷ thác từ Ngân hàng Chính sách xã hội. Ngoài ra, còn vay của các tổ chức tín dụng khác; huy động vốn nội bộ trong Hội cho vay không lãi hoặc lãi suất thấp. Các hộ nghèo khi vay vốn, được làm quen với hoạt

động tín dụng, đã sử dụng có hiệu quả tiền đầu tư cho sản xuất kinh doanh. Tuy có không ít khó khăn, thử thách nhưng các doanh nghiệp, hợp tác xã do CCB làm chủ vẫn đứng vững và tiếp tục phát triển, góp phần giải quyết việc làm cho CCB và con em CCB, gia đình chính sách. Có nhiều tổ hợp tác, tổ đổi công, vùn công, quỹ "Nghĩa tình đồng đội", quỹ "Xóa nghèo cho hội viên", nhiều hình thức thiết thực, hiệu quả, giúp nhau xóa nghèo, phát triển kinh tế. Các cấp Hội vận động hội viên tích cực thực hiện có hiệu quả chương trình phát triển kinh tế- xã hội, các cuộc vận động, các phong trào, thực hiện chính sách an sinh xã hội.

3. Phối hợp chặt chẽ với Chính phủ và các ban ngành, đoàn thể; tham gia tích cực, có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào của đất nước, địa phương

Việc thực hiện quy chế phối hợp giữa Hội CCB Việt Nam với Chính phủ, MTTQVN, các ban, bộ, ngành được triển khai thiết thực, hiệu quả. Thực hiện tốt chương trình phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài nguyên và Môi trường, Liên minh Hợp tác xã Việt Nam; thực hiện Nghị quyết liên tịch giữa Hội CCB Việt Nam và Bộ Công an “Thực

hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, trật tự của đất nước trong tình hình hiện nay””; thực hiện Nghị quyết liên tịch “Về phối hợp hoạt động giữa Quân đội Nhân dân Việt Nam và Hội CCB Việt Nam”; phối hợp với Ban Chỉ đạo Quốc gia về tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sĩ; phối hợp với Hiệp hội Doanh nhân Hội CCB Việt Nam tổ chức các chương trình "Tri ân đồng đội, vang mãi khúc quân hành", thực hiện công tác đền ơn, đáp nghĩa .v.v.. Hội CCB các cấp ký và tổ chức triển khai thực hiện chương trình phối hợp với Ủy ban nhân dân, các ban, ngành, đoàn thể cùng cấp.

Cuộc vận động “CCB Việt Nam tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông” và xây dựng văn hóa giao thông đã được các cấp Hội triển khai với nhiều nội dung, hình thức phong phú, sáng tạo, hiệu quả. Toàn Hội có hàng nghìn mô hình hay, điển hình tốt trong thực hiện phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; phong trào phòng, chống tội phạm, ma túy và tệ nạn xã hội.

Hưởng ứng cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”... Hội CCB các tỉnh, huyện đã phối hợp với các hợp tác xã, doanh nghiệp do CCB làm chủ và với địa phương tổ chức nhiều cuộc triển lãm, hội chợ

để quảng bá, trưng bày, giới thiệu sản phẩm, đưa hàng hoá đến vùng nông thôn, miền núi phục vụ người dân; tích cực tham gia phong trào bảo vệ môi trường và vệ sinh an toàn thực phẩm, góp phần thực hiện có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia, xây dựng nông thôn mới.

Hưởng ứng các phong trào do địa phương phát động, trong những năm gần đây, CCB cả nước đã hiến hàng chục triệu m² đất, đóng góp hàng trăm tỷ đồng và hàng triệu ngày công để làm mới, sửa chữa, nâng cấp hàng nghìn km đường giao thông, hàng nghìn km kênh mương nội đồng, hàng nghìn cầu, cống và trồng hàng triệu cây xanh các loại; khoanh nuôi, bảo vệ hàng vạn ha rừng.

Toàn Hội đã vận động hội viên quyên góp, ủng hộ hàng trăm tỷ đồng cho các loại quỹ hoạt động tình nghĩa (Quỹ phòng, chống thiên tai bão lụt; quỹ vì người nghèo, chất độc da cam-dioxin, khuyến học...); phối hợp Hiệp hội Doanh nhân Hội CCB Việt Nam tuyên truyền, vận động, sử dụng các quỹ từ thiện- xã hội có hiệu quả; góp phần ổn định đời sống vật chất, tinh thần của hội viên, làm sâu sắc hơn nghĩa tình đồng đội, tăng thêm tình đoàn kết gắn bó giữa các hội viên và giữa hội viên với tổ chức Hội.

4. Vận động quân nhân đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tiếp tục phát huy truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” tham gia tổ chức Câu lạc bộ, Ban liên lạc Cựu quân nhân, tích cực tham gia các phong trào ở cơ sở

Nhận rõ ý nghĩa, tầm quan trọng và trách nhiệm đối với việc vận động, tập hợp CQN, các cấp Hội chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền, nhất là ở cơ sở lãnh đạo, chỉ đạo, động viên CQN tham gia Câu lạc bộ, Ban liên lạc CQN. Các tỉnh, thành trong toàn quốc đã thành lập hàng nghìn Ban liên lạc, Câu lạc bộ CQN ở cơ sở, thu hút hơn một triệu CQN tham gia.

5. Tham gia thực hiện tốt chế độ, chính sách; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và Cựu chiến binh. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên và Cựu chiến binh

Hội CCB Việt Nam coi việc bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng, hợp pháp của hội viên là một chức năng, nhiệm vụ cơ bản của Hội. Trung ương Hội đã phối hợp với các bộ, ngành, cơ quan chức năng Trung ương nghiên cứu trình Chính phủ ban hành Nghị định 150/2006/NĐ-CP ngày 12/12/2006 của Chính phủ quy

định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh CCCB và Nghị định số 157/2016/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định 150/2006/NĐ-CP. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung và ban hành mới một số chính sách về tiền lương, phụ cấp, bảo hiểm y tế, tổ chức tang lễ đối với hội viên, CCB; Pháp lệnh quy định danh hiệu vinh dự Bà mẹ Việt Nam Anh hùng, Pháp lệnh ưu đãi người có công với cách mạng, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tìm kiếm, quy tập hài cốt liệt sỹ đến năm 2020 và những năm tiếp theo, các quyết định về chính sách đối với người tham gia kháng chiến... phù hợp với thực tiễn, đáp ứng nguyện vọng của cán bộ, hội viên và CCB.

Chủ động tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đã ban hành đối với người có công; đồng thời phổ biến, triển khai thực hiện đến các tổ chức Hội, hội viên các chế độ, chính sách của Đảng, Nhà nước mới ban hành đối với CCB, CQN. Phối hợp với MTTQ, các đoàn thể nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách tại các địa phương, cơ quan, đơn vị; kịp thời phát hiện những vấn đề bất hợp lý, kiến nghị với cấp có thẩm quyền giải quyết và bổ sung, sửa đổi cho phù hợp. Kịp thời tư vấn, giải đáp

những vướng mắc về pháp luật, chế độ, chính sách cho hội viên, CCB.

6. Tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ

Hội CCB Việt Nam coi việc giáo dục truyền thống cách mạng cho thế hệ trẻ là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng. Các cấp Hội đã phối hợp với Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh tích cực tham gia giáo dục, bồi dưỡng truyền thống yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; phát hiện, theo dõi, bồi dưỡng đoàn viên ưu tú để giới thiệu cho Đảng xem xét, kết nạp; động viên đoàn viên, thanh niên lên đường nhập ngũ; động viên, giúp đỡ, tạo việc làm cho đoàn viên, thanh niên đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và thanh niên có hoàn cảnh khó khăn.

Các cấp Hội đã phối hợp thực hiện phong trào “Bốn đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp”, góp phần tạo điều kiện cho thanh niên học tập, nghề nghiệp, việc làm, nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần, phát triển kỹ năng xã hội. Triển khai có hiệu quả cuộc vận động “Tuổi trẻ chung tay xây dựng nông

thôn mới”; vận động các doanh nhân, các CCB làm kinh tế giỏi chia sẻ kinh nghiệm, giúp đỡ, tạo điều kiện cho đoàn viên, thanh niên lập thân, lập nghiệp sản xuất, kinh doanh và tạo việc làm cho quân nhân xuất ngũ trở về địa phương.

7. Đẩy mạnh hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần thực hiện thắng lợi đường lối, chủ trương, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước

Ngay từ khi mới thành lập, cùng với các nhiệm vụ khác, Hội CCB Việt Nam rất coi trọng và tích cực triển khai đúng hướng và có hiệu quả, góp phần hiện thực hóa chủ trương, đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác, cùng phát triển của Đảng và Nhà nước; nâng cao uy tín, vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.

Quan hệ đoàn kết, hữu nghị, hợp tác với Hiệp Hội CCB Quốc gia Lào và Hội CCB Căm-pu-chia ngày càng đi vào chiều sâu, thiết thực, hiệu quả. Hội CCB các tỉnh, huyện tích cực tổ chức hoạt động giao lưu, hợp tác với các tỉnh, thành Hội của bạn; nhất là các tỉnh, huyện có chung đường biên giới.

Duy trì trao đổi thông tin và giữ quan hệ chặt chẽ với tổ chức CCB các nước: Nga, Mỹ, Hàn Quốc, Ma-rốc, Đức, Ba Lan, Bun-ga-ri,... góp phần tăng cường quan hệ

hữu nghị giữa các dân tộc; tích cực tuyên truyền đường lối đối ngoại của Đảng, góp phần thúc đẩy giải quyết hậu quả chiến tranh. Giữ mối quan hệ thường xuyên với các Câu lạc bộ, Ban liên lạc CCB Việt Nam ở nước ngoài để động viên CCB giữ gìn, phát huy phẩm chất “Bộ đội Cụ Hồ”, đóng góp cho công tác vận động cộng đồng và phong trào CCB ở trong nước.

Tham gia tích cực và có trách nhiệm với các tổ chức CCB quốc tế như: Liên đoàn CCB các nước ASEAN (VECONAC), Liên đoàn CCB thế giới (WVF), Ủy ban Thường trực CCB khu vực Châu Á- Thái Bình Dương (SCAP).

8. Công tác xây dựng Hội.

- Xây dựng Hội về chính trị, tư tưởng

Các cấp Hội thường xuyên coi trọng, quan tâm công tác giáo dục, chính trị tư tưởng, tổ chức tốt việc tuyên truyền, học tập quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước, nhằm nâng cao nhận thức và trình độ chính trị, định hướng tư tưởng cho cán bộ, hội viên và nhân dân. Các cấp Hội tổ chức nhiều hoạt động tuyên truyền có ý nghĩa chính trị- xã hội sâu rộng, thiết thực trong các sự kiện chính trị, văn hóa xã hội của đất nước, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất

nước, các hoạt động của Hội. Tuyệt đại đa số hội viên, CCB kiên định, vững vàng, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; tích cực tham gia các nhiệm vụ của cách mạng và của Hội.

Các cấp Hội đã triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về xây dựng Đảng, với thực hiện nhiệm vụ chính trị và xây dựng Hội, gắn với việc thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua của Nhà nước và địa phương phát động, đặc biệt là phong trào thi đua “Cụm chiến binh gương mẫu”. Nhiều hội viên đã trở thành những tấm gương sáng, điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội...

Công tác thi đua khen thưởng từng bước được đổi mới, từ nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức đến xây dựng mô hình điểm, phát hiện, bồi dưỡng và nhân rộng điển hình.

- Xây dựng Hội về tổ chức và xây dựng đội ngũ cán bộ

Ngay từ khi mới thành lập, Hội đã chú trọng công tác tuyên truyền, vận động, thu hút các thế hệ CCB vào

Hội; đồng thời xây dựng các tiêu chuẩn và mở rộng các đối tượng kết nạp vào Hội. 30 năm qua, Hội không ngừng phát triển về tổ chức Hội các cấp và hội viên cả về số lượng và chất lượng. Đến nay toàn Hội có 110 tổ chức trực thuộc Trung ương Hội, gồm 63 tỉnh thành và 47 tổ chức Hội khối các cơ quan Trung ương; có 836 tổ chức Hội cấp trên cơ sở, gồm 710 quận huyện và 126 tổ chức Hội thuộc khối 487; có 15.949 tổ chức Hội cấp xã, phường, thị trấn; có 103.778 chi Hội thuộc các xã phường, thị trấn.

Đã có nhiều chủ trương, giải pháp cơ bản, đồng bộ xây dựng hệ thống tổ chức Hội vững mạnh; trong xây dựng Hội đã gắn xây dựng về tổ chức với xây dựng về chính trị, tư tưởng, xây dựng đội ngũ cán bộ, hội viên, trong đó cán bộ là khâu then chốt. Hệ thống tổ chức Hội đã được xây dựng hoàn chỉnh từ Trung ương đến cơ sở; đến nay 100% xã, phường có tổ chức Hội, cơ bản các thôn, ấp, bản, tổ dân phố có chi hội, phân hội hoặc có CCB làm nòng cốt trong công tác vận động quần chúng. So với thời kỳ đầu, số tổ chức cơ sở Hội ở các loại hình đều tăng, riêng tổ chức Hội ở cơ quan các ban, bộ, ngành Trung ương hiện nay có 47 tổ chức Hội.

- Công tác kiểm tra, giám sát

Thường xuyên coi trọng công tác kiểm tra, xác định kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo, một nhiệm vụ công tác của tổ chức Hội các cấp, một quy trình trong toàn bộ hoạt động lãnh đạo của Hội từ khâu đề ra chủ trương, kế hoạch đến khâu tổ chức thực hiện đối với các tổ chức Hội và hội viên về chấp hành Điều lệ, Nghị quyết của Hội.

- Đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động

Các cấp Hội đã coi việc đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Hội là nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Hội. Nội dung, phương thức hoạt động được đổi mới, thể hiện rõ hơn vai trò, tính chất của một tổ chức chính trị - xã hội; có sự phân công trách nhiệm cụ thể, tạo sự đồng thuận và thống nhất cao trong hành động. Thường xuyên gắn công tác xây dựng Hội với việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, các phong trào của địa phương, ban, bộ, ngành, cơ quan, đơn vị.

Trong chỉ đạo hoạt động đã hướng mạnh về cơ sở; lấy cơ sở, các chi Hội, phân Hội làm địa bàn hoạt động, nhất là miền núi, vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa. Chú trọng tổng kết thực tiễn, rút ra những bài học

kinh nghiệm, tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát; tích cực đổi mới nội dung, hình thức nâng cao chất lượng sinh hoạt, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở Hội.

Thường xuyên quan tâm đổi mới phong cách, lề lối làm việc, nói đi đôi với làm của lãnh đạo, cơ quan Hội từ Trung ương tới cơ sở, đáp ứng với yêu cầu thực tiễn hoạt động của Hội.

IV. PHẦN THƯỞNG CAO QUÝ, TRUYỀN THỐNG VỀ VANG VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Phần thưởng cao quý

Qua 30 năm xây dựng và trưởng thành, Hội vinh dự được Nhà nước tặng thưởng Huân chương Hồ Chí Minh (năm 2012) hai Huân chương Độc lập hạng Nhất (năm 2002, 2009), Huân chương Lao động hạng Nhất (năm 2017), Huân chương Lao động hạng Ba (năm 2005) vì đã có công lao to lớn và có nhiều thành tích xuất sắc trong sự nghiệp cách mạng của Đảng, Nhà nước và dân tộc. Đảng, Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tặng Huân chương Ítxala (Tự do) hạng Nhất.

Đã có hàng trăm tập thể, hàng trăm cá nhân của Hội được tặng thưởng Huân chương Lao động các

hạng; Đến nay đã có 21 cá nhân được tuyên dương danh hiệu Anh hùng lao động thời kỳ đổi mới. Hàng trăm tập thể, hàng nghìn cá nhân đã được Thủ tướng Chính phủ, ban, bộ, ngành, chính quyền các cấp khen thưởng và tặng nhiều danh hiệu cao quý khác.

2. Những truyền thống vẻ vang của Hội

Qua 30 năm, xây dựng và trưởng thành các thể hệ CCB Việt Nam tiếp tục giữ vững và phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ” đã đoàn kết, nỗ lực phấn đấu vượt qua khó khăn, thử thách, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ, xây dựng Hội trong sạch, vững mạnh ngang tầm nhiệm vụ, khẳng định vị thế của một đoàn thể chính trị - xã hội, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước và niềm tin yêu của nhân dân; xây dựng nên truyền thống vẻ vang của Hội: TRUNG THÀNH – ĐOÀN KẾT – GƯƠNG MẪU – ĐỔI MỚI.

- Trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với chế độ XHCN và Nhân dân đã được hàng triệu CCB tôi luyện, thử thách, khẳng định trong chiến tranh cách mạng, ngày nay trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, truyền thống đó lại càng được phát huy mạnh mẽ được biểu hiện rõ nét nhất là, các cấp Hội, hội viên, CCB tích

cực tham gia và đặt lên hàng đầu nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân, chế độ XHCN.

- Đoàn kết, là truyền thống quý báu của dân tộc, của Đảng và Quân đội ta đã được Hội CCB Việt Nam kế thừa và phát triển. Trên cơ sở đường lối, chủ trương, nguyên tắc của Đảng, lợi ích của nhân dân và mục đích, chức năng, nhiệm vụ của Hội là cơ sở để đoàn kết, thống nhất trong xây dựng và hoạt động. Hội không ngừng củng cố, tăng cường đoàn kết gắn bó keo sơn trong nội bộ, đoàn kết khăng khít với nhân dân, đoàn kết quốc tế.

- Gương mẫu, là phẩm chất tốt đẹp của người CCB được thể hiện ở các mặt năng lực, phẩm chất, đạo đức, lối sống đối với Nhân dân và trong tổ chức cơ quan, đơn vị mình sống và làm việc. Nói đi đôi với làm là phương châm hành động của hàng triệu CCB, nhiều CCB là những tấm gương sáng, mẫu mực được mọi người noi theo, tin tưởng và yêu mến.

- Đổi mới, CCB “ Cựu mà không cũ, cựu mà mới”, các cấp Hội, hội viên, CCB đã quán triệt, thấm nhuần và thực hiện tốt đường lối đường lối của Đảng, đổi mới về tư duy, lý luận, tác phong, phương pháp chỉ đạo và hoạt động thực tiễn. Nhiều cấp Hội, hội viên,

CCB đã nỗ lực, tích cực học tập, sáng tạo trong hoạt động thực tiễn đem lại hiệu quả thiết thực, đáp ứng những yêu cầu đòi hỏi trong giai đoạn cách mạng mới.

3. Những bài học kinh nghiệm

Một là, triệt để tuân thủ nguyên tắc hoạt động dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước. Các cấp Hội phải luôn bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; chức năng, nhiệm vụ chính trị của Hội; thường xuyên coi trọng và tiến hành công tác chính trị, tư tưởng, tập hợp, đoàn kết, động viên CCB tiếp tục giữ vững và nâng cao bản lĩnh chính trị, phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”.

Hai là, các hoạt động của Hội phải xuất phát từ nguyện vọng, quyền và lợi ích chính đáng của hội viên; luôn quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần của CCB; tích cực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của CCB, sâu sát cơ sở, gắn bó mật thiết với hội viên. Động viên CCB nêu cao tinh thần tự lực, tự cường, giúp nhau giảm nghèo, làm kinh tế giỏi, vươn lên làm giàu hợp pháp, chủ động, tích cực trong vận động, khai thác các nguồn lực.

Ba là, phải thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức hoạt động; đổi mới công tác thi đua, khen

thường. Trong tổ chức thực hiện phải tạo được sự thống nhất về nhận thức, có chương trình, kế hoạch cụ thể, xác định rõ mục tiêu, chỉ tiêu, trọng tâm, trọng điểm, trách nhiệm của tổ chức, cá nhân; lựa chọn đúng vấn đề ưu tiên, khâu đột phá; có quyết tâm cao, giải pháp linh hoạt, sáng tạo, huy động được sức mạnh nội lực của tổ chức Hội, hội viên. Chú trọng việc xây dựng và nhân rộng các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến, các mô hình hay, hoạt động sáng tạo, hiệu quả. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động.

Bốn là, có sự phối hợp, kết hợp chặt chẽ với chính quyền các cấp, tổ chức đoàn thể, nhân dân trong mọi hoạt động của Hội; được cấp ủy Đảng, chính quyền, ban ngành, đoàn thể quan tâm tạo điều kiện và phối hợp chặt chẽ, hiệu quả.

Năm là, chú trọng xây dựng tổ chức Hội trong sạch vững mạnh, xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nâng cao trình độ, năng lực cán bộ, nhất là cán bộ chủ trì là yếu tố then chốt để nâng cao chất lượng hoạt động của Hội; gắn quy hoạch với đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng đội ngũ cán bộ.

Phần thứ hai

**TIẾP TỤC PHÁT HUY BẢN CHẤT,
TRUYỀN THỐNG “BỘ ĐỘI CỤ HỒ”, XÂY DỰNG
HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM
TRONG SẠCH, VỮNG MẠNH, HOÀN THÀNH
XUẤT SẮC MỌI NHIỆM VỤ**

Trong những năm tới, tình hình thế giới và khu vực dự báo tiếp tục diễn biến phức tạp; cạnh tranh chiến lược, thương mại giữa các nước lớn ngày càng căng thẳng; thị trường tài chính, tiền tệ, thương mại quốc tế diễn biến khó lường. Thách thức an ninh phi truyền thống, biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh ngày càng gia tăng. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư mang đến nhiều cơ hội và thách thức, tác động mạnh mẽ trên nhiều phương diện. Hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn. Trong nước, thế và lực, sức mạnh tổng hợp tăng lên, vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế được nâng cao, hội nhập quốc tế diễn ra sâu rộng hơn nhiều so với trước. Tuy nhiên tiềm lực, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn hạn chế, tính tự chủ của nền kinh tế chưa đáp ứng được yêu

cầu của thời kỳ mới. Áp lực ngày càng tăng từ việc thực hiện các cam kết quốc tế.

Trước tình hình thế giới, trong nước và của Hội đặt ra nhiều vấn đề mới, yêu cầu mới. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự phối hợp, giúp đỡ có hiệu quả của Chính phủ, các ban, bộ, ngành, đoàn thể từ Trung ương đến địa phương, sự ủng hộ của nhân dân; kế thừa và phát huy những thành tựu đạt được qua 30 năm xây dựng và trưởng thành, đòi hỏi Hội Cựu chiến binh Việt Nam trong những năm tới phải nỗ lực phấn đấu hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ trong giai đoạn cách mạng mới.

1. Tiếp tục vận động Cựu chiến binh đoàn kết, giữ vững và phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; tích cực tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, Nhà nước, Nhân dân và chế độ xã hội chủ nghĩa là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu của Hội.

2. Phát huy mọi tiềm năng, động viên CCB nêu cao tinh thần tự lực, tự cường; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống; phấn đấu giảm nghèo bền vững, làm giàu hợp pháp. Tham gia tích cực và có hiệu quả các chương trình phát triển kinh tế của địa phương, đất nước.

3. Thực hiện tốt quy chế phối hợp với Chính phủ và các ban, bộ, ngành, đoàn thể; tích cực tham gia các

cuộc vận động, các phong trào, các chương trình phát triển văn hóa- xã hội, quốc phòng- an ninh ở địa phương.

4. Vận động, động viên CQN tham gia các Câu lạc bộ, Ban liên lạc CQN, tích cực tham gia các phong trào ở cơ sở.

5. Chủ động tham gia thực hiện chế độ, chính sách; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và CCB. Nâng cao hiệu quả tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý cho hội viên và CCB.

6. Tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ.

7. Tích cực tham gia hoạt động đối ngoại nhân dân, góp phần thực hiện đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước

8. Tập trung xây dựng Hội vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức; tiếp tục đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức cơ sở Hội. Trọng tâm là xây dựng Hội

vững mạnh về chính trị, tư tưởng và đổi mới, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Hội.

Hội CCB Việt Nam đã đi qua chặng đường 30 năm xây dựng và phát triển, đồng hành cùng công cuộc đổi mới của Đảng, dân tộc và đất nước. Trước yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới, các thế hệ CCB Việt Nam tiếp tục phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, “ **TRUNG THÀNH – ĐOÀN KẾT – GUƠNG MẪU – ĐỔI MỚI**”, nêu cao tinh thần trách nhiệm, đoàn kết, tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, ra sức thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XII của Đảng và hoàn thành xuất sắc mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VI đề ra, xây dựng Hội trong sạch, vững mạnh, ngang tầm nhiệm vụ và vị thế của một đoàn thể chính trị - xã hội, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, xứng đáng với sự tin cậy của Đảng, Nhà nước và Nhân dân.

Phần thứ ba

MỘT SỐ TƯ LIỆU VÀ SỰ KIỆN

I. MỘT SỐ VĂN BẢN CỦA ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VỀ HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

* **Thông báo số 173/TB-TW**, ngày 18/12/1989 của Ban Bí thư về thành lập Hội CCB Việt Nam.

* **Quyết định số 100/QĐ-TW**, ngày 3/2/1990 của Ban Bí thư (Khóa VI) cho thành lập Hội CCB Việt Nam và Chỉ định Ban Chấp hành Trung ương lâm thời Hội CCB Việt Nam, gồm 31 đồng chí, do Thượng tướng Song Hào làm Chủ tịch.

* **Thông báo số 246/TB-TW**, ngày 23/02/1991 của Ban Bí thư Trung ương Đảng (Khóa VI) về một số vấn đề liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội CCB Việt Nam. Trong đó nêu rõ: “...Cũng như đối với các đoàn thể chính trị khác, từng cấp Hội CCB Việt Nam chịu sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng địa phương...”

* **Thông báo số 07/TB-TB-TW**, ngày 4/11/1991 của Ban Bí thư (Khóa VII) về công tác của Hội CCB Việt Nam, trong đó khẳng định: “...Hội CCB Việt Nam là một đoàn thể nhân dân, do Đảng Cộng sản Việt Nam

lãnh đạo, có vai trò rất quan trọng trong sự nghiệp cách mạng, nhất là trong tình hình hiện nay, Hội là tổ chức chính trị đáng tin cậy của Đảng và Nhà nước...”

* **Quyết định số 167-NS/TW**, ngày 4/1/1992 của Ban Bí thư về việc thành lập Đảng đoàn Trung ương Hội CCB Việt Nam, gồm các đồng chí: Thượng tướng Song Hào làm Bí thư; các đồng chí: Thượng tướng Trần Văn Trà, Trung tướng Lê Hiến Mai; Trung tướng Nguyễn Đôn, Thiếu tướng Huỳnh Đắc Hương là Ủy viên.

* **Nghị quyết số 09-NQ/TW**, ngày 8/1/2002 của Bộ Chính trị, về: “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCB Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới”, trong đó đánh giá: “Hội CCB Việt Nam xứng đáng là một đoàn thể chính trị-xã hội, là chỗ dựa tin cậy của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp nhất là cơ sở.”

* **Pháp lệnh số 27/2005/PL-UBTVQH11**, ngày 7/10/2005, Ủy Ban Thường vụ Quốc hội (Khóa 11). Pháp lệnh CCB có 5 chương, 18 điều.

* **Nghị định Số 150/2006/NĐ-CP**, ngày 12/12/2006, Chính phủ nước Cộng hòa XHCN Việt

Nam ra nghị định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh CCB. Nghị định có 4 chương, 16 điều.

*** Kết luận 66-KT/TW của Ban Bí thư (khóa X),** ngày 4/3/2010 về: “ Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCB trong giai đoạn cách mạng mới”, trong đó đánh giá: “ Hội CCB Việt Nam tiếp tục khẳng định là một đoàn thể chính trị-xã hội hoạt động có hiệu quả, được cấp ủy đảng, chính quyền và nhân dân tin tưởng, ghi nhận và đánh giá cao; nhất là việc tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở và hòa giải trong nhân dân.

*** Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng** (từ ngày 19 - 22/4/2001) nêu: “...Đối với CCB, phát huy bản chất, truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN; giúp nhau cải thiện đời sống; góp phần giáo dục truyền thống và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ...”

*** Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng** (từ ngày 18 - 25/4/2006) nêu: “...Đối với CCB, phát huy truyền thống "Bộ đội Cụ Hồ", tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, chính

quyền và chế độ XHCN. Động viên CCB giúp nhau cải thiện đời sống, xoá đói giảm nghèo, góp phần giáo dục lòng yêu nước và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội; tham gia xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền ở cơ sở trong sạch, vững mạnh...”.

*** Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng**, (từ ngày 12 - 19/1/2011) nêu: “...Phát huy truyền thống Bộ đội Cụ Hồ, tích cực tham gia xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN, bảo vệ nhân dân của CCB. Động viên CCB giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống, tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí và các tệ nạn xã hội; xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh...”

*** Báo cáo Chính trị Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng**, (từ ngày 20 - 28/1/2016) nêu: “...Đảng, Nhà nước có cơ chế, chính sách tạo điều kiện, đồng thời động viên CCB tích cực tham gia xây

dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, nhân dân và chế độ XHCN; giúp nhau làm kinh tế, cải thiện đời sống; tích cực tham gia giáo dục lòng yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa anh hùng cách mạng cho thế hệ trẻ; tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống quan liêu, tham nhũng, lãng phí, tội phạm và các tệ nạn xã hội; góp phần xây dựng và củng cố cơ sở chính trị, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh...”

II. TRÍCH MỘT SỐ PHÁT BIỂU CỦA CÁC ĐỒNG CHÍ LÃNH ĐẠO ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VỀ HỘI CỰU CHIẾN BINH VIỆT NAM

1. Trích phát biểu của Tổng Bí thư Đỗ Mười tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ I, ngày 19/12/1992

“... Từ khi thành lập, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Hội CCB Việt Nam đã phát triển mạnh mẽ trong cả nước, từ thành thị đến nông thôn, từ đồng bằng đến miền núi, trở thành một đoàn thể nhân dân trong khối đại đoàn kết toàn dân, một thành viên của MTTQVN...”

2. Trích điện chúc mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ I, ngày 19/12/1992 của đồng chí Nguyễn Văn Linh Cố vấn Ban Chấp hành Trung ương Đảng

“... Từ “Cựu” của Hội chúng ta chỉ có nghĩa là “CCB cầm súng đạn”. Nhưng chúng ta vẫn còn đang là “chiến binh” trong hàng ngũ các đoàn thể chính trị, trong MTTQ, phải hàng ngày lãnh đạo hô hào toàn dân đoàn kết đấu tranh chống cuộc chiến tranh “diễn biến hòa bình” của đế quốc và bọn phản động, cũng như chống những tệ nạn của quyền, tham nhũng, buôn lậu... chúng ta vẫn đang phải vững và giương cao ngọn cờ bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ Đảng, bảo vệ CNXH theo mô hình Việt Nam...”

3. Trích phát biểu của Tổng Bí thư Đỗ Mười tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ II, ngày 17/12/1997

“... Trước hết, Hội cần tích cực tham gia giữ gìn an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội. Đây là một nhiệm vụ chính trị quan trọng của Hội và các đồng chí có điều kiện, khả năng để làm tốt nhiệm vụ này. Các cấp Hội và anh chị em CCB phải tích cực, chủ động, kiên quyết đấu tranh chống các luận điệu chống đối, vu

cáo, bịa đặt, kích động, xuyên tạc sự thực của bọn phản động, bảo vệ Chủ nghĩa Mác-lênin, và tư tưởng Hồ Chí Minh, bảo vệ cương lĩnh, đường lối tổ chức của Đảng ta; góp sức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, đoàn kết dân tộc, đoàn kết tôn giáo, giải quyết tốt mâu thuẫn trong nhân dân, xây dựng tình làng nghĩa xóm; kịp thời ngăn chặn những hành động cực đoan, vô chính phủ, gây rối trật tự công cộng; góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn...”

4. Trích phát biểu của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ III, ngày 26/12/2002

... “Tôi mong rằng Hội CCB Việt Nam tiếp tục đoàn kết, động viên CCB cả nước và vận động anh chị em CQN phát huy bản chất anh hùng cách mạng trong đấu tranh cứu nước thành chủ nghĩa anh hùng cách mạng trong xây dựng hòa bình, phấn đấu xứng đáng với tầm vóc và nhiệm vụ chính trị của Hội, cùng toàn Đảng, toàn dân và toàn quân đóng góp tích cực vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vững bước tiến lên chủ nghĩa xã hội...”

5. Trích phát biểu của Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh, tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ IV, ngày 12/12/2007

“...Ở cơ sở, Hội CCB có uy tín, vai trò tích cực trong việc tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, có nhiều đóng góp với cấp ủy, chính quyền, nhân dân địa phương trong phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội cũng như tháo gỡ những khó khăn, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trên các địa bàn...”

Thay mặt Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Tổng Bí thư Nông Đức Mạnh đã tặng Hội CCB Việt Nam Bức trường mang dòng chữ: “Cựu chiến binh phát huy bản chất truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, Trung thành - Đoàn kết - Gương mẫu - Đổi mới”.

6. Trích Thư chúc mừng Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ IV của Đại tướng Võ Nguyên Giáp, ngày 12/12/2007

“...Nhìn lại 18 năm xây dựng, hoạt động và trưởng thành, tôi hoàn toàn nhất trí với Ban Chấp hành Trung ương Hội khóa III đã khái quát truyền thống của Hội bằng 8 chữ: Trung thành, đoàn kết, gương mẫu, đổi mới. Tám chữ ấy đã phản ánh được bản chất, truyền

thống, thành tích, kinh nghiệm hoạt động của Hội từ ngày thành lập đến nay và trở thành phương châm hành động của Hội từ nay về sau...”.

7. Trích phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ V, ngày 18/12/2012

“....Từ khi ra đời đến nay, Hội CCB Việt Nam đã không ngừng lớn mạnh, trưởng thành, hoạt động tích cực, đúng hướng và hiệu quả. Trong những năm gần đây, Hội tiếp tục giáo dục, chăm lo, bồi dưỡng cho cán bộ, hội viên kiên định mục tiêu lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, quán triệt và thực hiện nghiêm túc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tham gia có hiệu quả vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN và nhân dân...”

8. Trích phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, tại Đại hội đại biểu toàn quốc Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ VI, ngày 14/12/2017

... “Hội đã tập hợp, đoàn kết, hướng dẫn hội viên kiên quyết đấu tranh chống các âm mưu và hành động phá hoại của các thế lực thù địch cùng các quan điểm

sai trái, phản động; tham gia có hiệu quả vào nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Đảng, Nhà nước, chế độ XHCN và bảo vệ nhân dân. Đã phối hợp chặt chẽ với chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, đấu tranh chống tham nhũng, quan liêu, lãng phí, tích cực tham gia các phong trào, các cuộc vận động do Trung ương và các địa phương phát động, tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Đóng góp tích cực vào việc tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương, đồng thời cử cán bộ, hội viên tham gia giải quyết những vấn đề bức xúc, phức tạp nảy sinh từ cơ sở; xây dựng tình làng nghĩa xóm, góp phần giữ vững ổn định chính trị và trật tự an toàn xã hội. Hàng chục vạn hội viên Hội CCB đã được Đảng và nhân dân tín nhiệm bầu vào cấp ủy, hội đồng nhân dân các cấp, công tác trong hệ thống chính trị và đã phát huy vai trò là lực lượng nòng cốt, hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao...”.

9. Trích phát biểu của Chủ tịch nước Trương Tấn Sang tại Đại hội thi đua yêu nước lần thứ V và kỷ niệm 25 năm ngày thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam (6/12/1989 – 6/12/2014).

“Phong trào đã hướng vào thực hiện tốt nhiệm vụ chính trị quan trọng hàng đầu của Hội là: đoàn kết, vận động CCB phát huy bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”; tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng, chính quyền, chế độ XHCN và khối đại đoàn kết toàn dân tộc, nêu cao ý chí tự lực, tự cường, giúp nhau phát triển kinh tế. Đồng thời, các cán bộ, hội viên đã tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh... của cả nước. Các cấp Hội đã đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục truyền thống kiên cường của dân tộc, chủ nghĩa yêu nước, lý tưởng cách mạng cho thế hệ trẻ, động viên thanh niên lập thân, lập nghiệp, xung kích xây dựng và bảo vệ Tổ quốc...”.

10. Trích phát biểu của Chủ tịch nước Trần Đại Quang tại Đại hội đại biểu Hiệp hội Doanh nhân Hội Cựu chiến binh Việt Nam lần thứ II, ngày 8/8/2018

“...Đảng, Nhà nước và nhân dân đánh giá cao hoạt động và những đóng góp tích cực của Hội CCB Việt Nam và Hiệp hội Doanh nhân CCB Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Một số CCB đã trở thành những doanh nhân giỏi, ứng dụng những tiến bộ khoa học - công nghệ vào sản xuất, kinh

doanh, tạo việc làm cho hàng nghìn người lao động, tích cực tham gia các hoạt động bảo đảm an sinh xã hội, giúp đỡ đồng chí, đồng đội và đồng bào còn gặp khó khăn, được Đảng, Nhà nước phong tặng danh hiệu cao quý: Anh hùng Lao động thời kỳ đổi mới. Đây là những tấm gương tiêu biểu về ý chí, nghị lực của “Bộ đội Cụ Hồ” đã vượt khó, vươn lên trên mặt trận mới - mặt trận chiến thắng nghèo nàn và lạc hậu.

III. CÁC KỲ ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC HỘI CCB VIỆT NAM

**Ngày 3/2/1990, Ban Bí thư (Khóa VI) ra Quyết định số 100/QĐ-TW, thành lập Hội Cựu chiến binh Việt Nam và Chỉ định Ban Chấp hành Trung ương Lâm thời Hội Cựu chiến binh Việt Nam, gồm 31 đồng chí, trong đó:*

Thượng tướng Song Hào, Chủ tịch;

Thượng tướng Trần Văn Trà, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Nguyễn Đôn, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Lê Hiền Mai, Phó Chủ tịch;

Thiếu tướng Huỳnh Đắc Hương, Tổng thư ký.

Ban chấp hành Trung ương lâm thời Hội CCB Việt Nam có nhiệm vụ dự thảo Điều lệ Hội và các tài liệu khác để trình Đại hội, bầu Ban Chấp hành trung ương chính thức; giúp các tỉnh, thành phố hình thành tổ chức lâm thời; thực hiện thu nạp hội viên và chuẩn bị Đại hội, làm các thủ tục cần thiết để tổ chức Hội CCB Việt Nam; Khẩn trương chuẩn bị để có thể tiến hành Đại hội và đi vào hoạt động chính thức trước ngày 19/5/1990.

*** Đại hội lần thứ I.** Họp từ ngày 19 - 20/11/1992 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự Đại hội có 318 đại biểu, đại diện cho gần **700.000** hội viên trong cả nước.

- Đại hội thông qua Báo cáo Chính trị của Ban chấp hành Trung ương (BCHTU) lâm thời Hội CCB Việt Nam; thông qua Dự thảo Điều lệ Hội CCB Việt Nam.

- Đại hội suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp làm Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam.

- Đại hội bầu BCHTU' gồm 75 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 19 đồng chí

Thượng tướng Trần Văn Quang, Chủ tịch;

Thượng tướng Trần Văn Trà, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Nguyễn Đôn, Phó Chủ tịch;

Thiếu tướng Nguyễn Trọng Vĩnh, Phó Chủ tịch;

Thiếu tướng Lê Thanh, Tổng Thư ký.

*** Đại hội lần thứ II.** Họp từ ngày 17 - 18/12/1997 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự Đại hội có 432 đại biểu, đại diện cho **1.350.000** hội viên.

- Đại hội thông qua Báo cáo Chính trị của BCHTƯ Hội khóa I; thông qua Điều lệ Hội CCB Việt Nam được bổ sung, sửa đổi.

- Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam.

- Đại hội bầu BCHTƯ gồm 88 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 17 đồng chí

Thượng tướng Trần Văn Quang, Chủ tịch;

Thượng tướng Đào Đình Luyện, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Nguyễn Quốc Thước, Phó Chủ tịch kiêm Tổng Thư ký;

Trung tướng Đặng Quân Thụy, Phó Chủ tịch kiêm Trưởng ban Kiểm tra.

*** Đại hội lần thứ III.** Họp từ ngày 26 - 28/12/2002 tại Hội trường Ba Đình, Hà Nội. Dự Đại hội có 417 đại biểu đại diện cho hơn **1.700.000** hội viên.

- Đại hội thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ II; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ III (2003-2007); thông qua Điều lệ Hội CCB Việt Nam được bổ sung, sửa đổi.

- Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam

- Đại hội bầu BCHTU' gồm 94 đồng chí, Ban Thường vụ gồm 19 đồng chí

Trung tướng Đặng Quân Thụy, Chủ tịch;

Trung tướng Trần Hanh, Phó Chủ tịch, Tổng thư ký;

Trung tướng Đỗ Quang Hưng, Phó Chủ tịch;

Thiếu tướng Phạm Hữu Bồng, Phó Chủ tịch.

*** Đại hội lần thứ IV.** Họp từ ngày 12 - 14/12/2007 tại Hội trường Bộ Quốc phòng, Hà Nội. Dự Đại hội có 497 đại biểu đại diện cho hơn **2.200.000** hội viên.

- Đại hội thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ III; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ IV; thông qua Điều lệ Hội CCB được bổ sung, sửa đổi.

- Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam.

- Đại hội bầu BCHTU' gồm 99 đồng chí, Ban Thường vụ 21 đồng chí

Trung tướng Trần Hanh, Chủ tịch;

Thiếu tướng Phạm Hữu Bồng, Phó Chủ tịch Thường trực;

Trung tướng Phùng Khắc Đăng, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Lê Thành Tâm, Phó Chủ tịch;

Thiếu tướng Đỗ Văn Mùi, Phó Chủ tịch.

*** Đại hội lần thứ V.** Họp từ ngày 18 - 20/12/2012 tại Hội trường Bộ Quốc phòng, Hà Nội. Dự Đại hội có 510 đại biểu đại diện cho gần **2.700.000** hội viên.

- Đại hội thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ IV; phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ V; thông qua Điều lệ Hội CCB được bổ sung, sửa đổi.

- Đại hội tiếp tục suy tôn Đại tướng Võ Nguyên Giáp là Chủ tịch danh dự Hội CCB Việt Nam.

- Đại hội bầu BCHTU' gồm 99 uỷ viên; Ban Thường vụ 23 đồng chí

Thượng tướng Nguyễn Văn Đước, Chủ tịch;

Trung tướng Phùng Khắc Đăng, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Nguyễn Song Phi, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Nguyễn Văn Đạo, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Lê Thành Tâm, Phó Chủ tịch.

- Ngày 04-10-2013, Đại tướng Võ Nguyên Giáp qua đời tại Hà Nội trong niềm tiếc thương vô hạn của nhân dân và CCB cả nước.

* ***Đại hội lần thứ VI.*** Hợp từ ngày 13 - 15/12/2017 tại Hội trường Bộ Quốc phòng; dự Đại hội có 516 đại biểu đại diện cho **gần 3 triệu** hội viên trong cả nước.

- Đại hội thông qua Báo cáo Tổng kết thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ V; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ VI (2017-2022); thông qua Điều lệ Hội CCB được bổ sung, sửa đổi.

- Đại hội bầu BCHTU' gồm 98 đồng chí; Ban Thường vụ gồm 22 đồng chí

Thượng tướng Nguyễn Văn Đước, Chủ tịch

Trung tướng Nguyễn Song Phi, Phó Chủ tịch;

Trung tướng Nguyễn Văn Đạo, Phó Chủ tịch;

Thiếu tướng Nguyễn Văn Chương, Phó Chủ tịch.

IV. TỔNG HỢP HỘI VIÊN, TỔ CHỨC HỘI CỤU CHIẾN BINH VIỆT NAM

1. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ I, toàn Hội có 700.000 hội viên.

2. Đại hội biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ II, toàn Hội có 1.350.000 hội viên, sinh hoạt ở 13.000 tổ chức cơ sở xã, phường, thị trấn.

Đến tháng 12/1997 đã phát triển được 435 cơ sở Hội ở cơ quan, trường học, doanh nghiệp Nhà nước.

3. Đại hội biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ III, toàn Hội có 1.700.000 hội viên, sinh hoạt trong hơn 14.000 tổ chức cơ sở Hội trong cả nước.

4. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ IV, toàn Hội có 2.200.000 hội viên, sinh hoạt trong hơn 15.000 tổ chức cơ sở Hội trong cả nước.

5. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ V, toàn Hội có 2.700.000 hội viên, sinh hoạt ở 16.000 tổ chức cơ sở Hội

6. Đại hội đại biểu toàn quốc Hội CCB Việt Nam lần thứ VI

** Hội viên*

- Tổng số hội viên: 2.990.436 đồng chí;

- Hội viên là đảng viên: 848.607 đồng chí;
- Hội viên là cấp tướng: 479/598 đồng chí sinh hoạt;
- Hội viên tham gia kháng chiến chống Pháp: 94.400 đồng chí;
- Hội viên tham gia kháng chiến chống Mỹ: 1.331.354 đồng chí;
- Hội viên là nữ: 252.415 đồng chí;
- Hội viên là dân tộc ít người: 376.736 đồng chí;
- Hội viên hưởng chế độ hưu trí và bảo hiểm xã hội: 432.100 đồng chí;
- Hội viên là Anh hùng LLVTND, Anh hùng Lao động: 617 đồng chí;
- Hội viên là thương binh: 292.638 đồng chí;
- Hội viên bị nhiễm chất độc da cam: 130.833 đồng chí.

** Tổ chức Hội*

- Tổ chức Hội trực thuộc Trung ương Hội: 110 (gồm 63 tỉnh, thành và 47 tổ chức Hội khối 487)
- Tổ chức Hội cấp trên cơ sở 836 (gồm 710 huyện, thị và 126 tổ chức Hội khối 487);
- Tổ chức cơ sở Hội có 15.949 (trong đó có 11.164 tổ chức xã, phường, thị trấn và 785 tổ chức Hội khối 487);

- Toàn Hội có 105.485 chi hội (trong đó có 99.469 chi hội xã, phường, thị trấn, 6.016 chi hội khối 487)

** Cựu quân nhân*

- Tổng số: 1.597.887 đồng chí;

- Tham gia sinh hoạt: 1.226.291 đồng chí, chiếm khoảng 69%;

- Tổng số câu lạc bộ CQN: 36.330.

V. KẾT QUẢ XÓA ĐÓI, GIẢM NGHÈO, XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

1. Xóa đói, giảm nghèo

** Từ năm 1989-2018*

- Xóa nghèo cho: 751.916 hộ CCB

- Xóa nhà dột nát cho: 113.964 hộ CCB

- Giải quyết việc làm cho: 4.363.729 lao động;

- Giúp CCB vay Ngân hàng chính sách xã hội: 30.076.896.697 đồng.

** Nhiệm kỳ Đại hội III (2002-2007):* Toàn Hội có 2.500 doanh nghiệp (DN), 30.000 trang trại (TT), tạo việc làm cho hơn 1 triệu lao động là con em CCB; đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” 107 tỷ đồng.

** Nhiệm kỳ Đại hội IV (2007-2012):* Toàn Hội có 5.500 DN, 1.143 HTX, 4.900 tổ HTX, 35.000 TT, tạo việc làm cho hơn 1 triệu lao động là con em CCB; khai thác được gần 17. 000 tỷ đồng từ các nguồn vốn cho CCB vay; đóng góp quỹ “Đền ơn đáp nghĩa” 185 tỷ đồng.

** Nhiệm kỳ Đại hội V (2012-2017):* Toàn Hội có 7.728 DN, 82.791 TT, đóng góp ủng hộ các loại quỹ 103,16 tỷ đồng, thực hiện các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa 350,38 tỷ đồng, hỗ trợ các gia đình CCB có hoàn cảnh khó khăn 48,19 tỷ đồng

2. Kết quả CCB tham gia thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010- 2018

** Từ năm 2010-2015*

- Tiền đóng góp hơn 1.200 tỷ đồng
- Hiến đất 4,1 triệu m²
- Tham gia hơn 1,8 triệu ngày công.
- Tham gia làm 8.615 km đường giao thông nông thôn
- Xây dựng 1.960 cây cầu, cống, 12.150 km kênh mương thủy lợi
- Tham gia xây dựng hàng chục nghìn nhà văn hóa, trường học

** Từ năm 2016-2018*

- Tiền đóng góp hơn 1.534 tỷ đồng
- Hiến đất 4 triệu 682 m²
- Tham gia làm 8.505 km đường giao thông nông thôn
- Xây dựng 22.989 cây cầu, cống, kênh mương thủy lợi
- Tham gia xây dựng hơn 7.095 nhà văn hóa, trường học
- Đóng góp hơn 02 triệu 762.000 ngày công lao động.